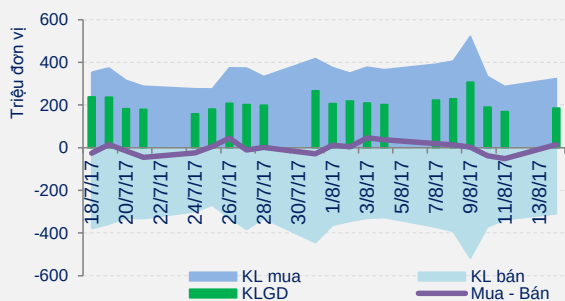
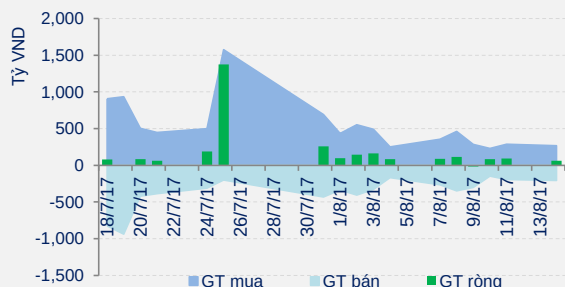


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 14/8/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	776.17	101.50
% Thay đổi	↑ 0.53%	↑ 0.63%
KLGD (CP)	185,396,932	53,604,857
GTGD (tỷ đồng)	3,434.83	490.94
Tổng cung (CP)	310,121,500	97,139,700
Tổng cầu (CP)	324,026,910	103,952,800

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	5,625,760	976,350
KL mua (CP)	5,911,010	632,200
GTmua (tỷ đồng)	267.14	8.66
GT bán (tỷ đồng)	207.26	14.06
GT ròng (tỷ đồng)	59.88	(5.40)

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.72%	12.4	2.3	1.4%
Công nghiệp	↓ -0.08%	15.6	3.2	20.0%
Dầu khí	↓ -1.12%	17.5	2.9	2.2%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.34%	19.4	5.0	2.7%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.10%	15.3	3.6	1.6%
Hàng Tiêu dùng	↓ 0.00%	19.7	6.9	16.5%
Ngân hàng	↑ 0.10%	13.8	1.7	7.4%
Nguyên vật liệu	↑ 0.46%	10.6	1.9	20.6%
Tài chính	↓ -0.26%	21.8	2.6	26.7%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -1.67%	12.4	2.4	0.9%
VN - Index	↑ 0.53%	15.4	4.2	92.9%
HNX - Index	↑ 0.63%	12.2	1.8	7.1%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Sau bốn phiên giảm điểm liên tiếp thì cuối cùng thị trường đã hồi phục trở lại trong phiên hôm nay với mức tăng khá. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 4,09 điểm (+0,53%) lên 776,17 điểm; HNX-Index tăng 0,64 điểm (+0,64%) lên 101,5 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tiếp tục ở mức thấp với giá trị giao dịch đạt 3.938 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 240 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 694 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 308 mã tăng, 113 mã giảm, 202 mã giữ. Hàng loạt các mã cổ phiếu bluechips đều bật tăng trong phiên hôm nay là yếu tố quan trọng giúp thị trường hồi phục khá tốt. Sắc xanh của thị trường được hỗ trợ từ nhiều cổ phiếu lớn, tiêu biểu như HPG (+4%), PLX (+2,3%), BID (+2,5%), MSN (+3%), MBB (+3,6%), GAS (+0,8%), CTG (+1,3%), VCB (+0,5%), VNM (+0,1%), ACB (+1,2%), VCG (+1,5%). Ở chiều ngược lại, chỉ có một vài mã lớn giảm điểm, gây khó khăn cho đà tăng của thị trường, có thể kể đến như SAB (-1,6%), NVL (-2,4%), EIB (-2%). Nhóm cổ phiếu chứng khoán giao dịch tích cực với nhiều mã tăng mạnh như SSI (+1%), SHS (+2,5%), MBS (+4%), HCM (+1%). Ở nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, HAI (-6,9%) giảm sàn phiên thứ tư liên tiếp về mức giá 16.900 đồng. Trong khi đó, HAR (+1,1%) thoát chuỗi ba phiên sàn liên tiếp để tăng nhẹ trong phiên hôm nay.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Phiên thứ ba liên tiếp, chỉ số VN-Index nhận được lực cầu hỗ trợ từ đường MA50 ngày. Chỉ số đã bật lên khá tốt từ đây, điều này khẳng định đường MA50 ngày sẽ tiếp tục là hỗ trợ cho chỉ số trong các phiên tiếp theo. Thanh khoản vẫn ở mức thấp cho thấy sự do dự trong tâm lý của các nhà đầu tư, chưa vội tham gia thị trường khi chưa có những tín hiệu xác nhận quan trọng khác. Trong tình hình hiện tại, chúng tôi cho rằng, trong phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có thể sẽ tiếp tục đà hồi phục để tiến vào vùng kháng cự trong khoảng 777-783 điểm (MA10-20), ngưỡng hỗ trợ gần nhất cho chỉ số tại 771 điểm (MA50). Nhà đầu tư ngắn hạn sau khi đã bán ra cổ phiếu trong bốn phiên trở lại đây nên tích cực quan sát diễn biến phiên tới, nếu chỉ số vượt được mốc 777 điểm (MA20) để cải thiện tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn lên trung tính thì có thể cân nhắc mua thăm dò. Nhà đầu tư trung và dài hạn vẫn có thể tiếp tục nắm giữ cổ phiếu và tận dụng những phiên giảm điểm để tái cơ cấu danh mục, tập trung vào các mã có nền tảng doanh nghiệp tốt và triển vọng tăng trưởng tích cực trong cả năm nay.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

14/8/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm nhẹ vào đầu phiên sáng, chỉ số tạo mức đáy trong phiên tại 770,65 điểm. Từ khoảng 9h30 trở đi, chỉ số bật lên sắc xanh, đà tăng được duy trì tốt về cuối phiên, chỉ số chạm mức đỉnh trong phiên tại 776,42 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 4,09 điểm (+0,53%) lên 776,17 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: HPG tăng 1.300 đồng, PLX tăng 1.500 đồng, BID tăng 500 đồng. Ở chiều ngược lại, SAB giảm 4.000 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, với mức thấp nhất trong phiên tại 100,76 điểm. Ngay sau đó, chỉ số bật lên sắc xanh, với mức cao nhất trong phiên tại 101,59 điểm. Về chiều, sắc xanh được duy trì tốt. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,64 điểm (+0,64%) lên 101,5 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 300 đồng, VCG tăng 300 đồng, PHP tăng 300 đồng. Ở chiều ngược lại, CDN giảm 2.000 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 59,88 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 285 nghìn cổ phiếu. HPG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 44,9 tỷ đồng tương ứng với 1,3 triệu cổ phiếu, tiếp theo là DHG với 22,2 tỷ đồng tương ứng với 207 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SSI là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 7,9 tỷ đồng tương ứng với 316 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 5,4 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 344 nghìn cổ phiếu. IVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 3,2 tỷ đồng tương ứng với 287 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là PVS với 2,6 tỷ đồng tương ứng với 153 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, DXP là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 3,3 tỷ đồng tương ứng với 246 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Chính phủ thống nhất loạt giải pháp để đạt mục tiêu GDP năm nay

Chính phủ thống nhất kích cầu tiêu dùng nội địa, tạo điều kiện tiếp cận tín dụng tiêu dùng, tăng đầu tư cho sản xuất kinh doanh, giảm chi phí doanh nghiệp...

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục trở lại sau bốn phiên giảm điểm liên tiếp trước đó. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 777-783 điểm (MA10-20) và ngưỡng hỗ trợ gần nhất tại 771 điểm (MA50). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 771 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 717 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, chỉ số VN-Index có thể tiếp tục đà hồi phục để tiến vào vùng kháng cự trong khoảng 777-783 điểm, ngưỡng hỗ trợ gần nhất của chỉ số tại 771 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục khá tốt sau bốn phiên giảm điểm trước đó. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số chuyển từ trung tính lên tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 101,3-101,5 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tâm lý 102 điểm. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 99,5 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 89,1 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, chỉ số HNX-Index có thể tiếp tục đà hồi phục để hướng đến mục tiêu tiếp theo là ngưỡng 102 điểm, vùng hỗ trợ gần nhất của chỉ số trong khoảng 101.3-101.5 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,37 - 36,44 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 10.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 80.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 1 đồng

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ, áp dụng cho ngày hôm nay là 22.441 đồng, giảm 1 đồng so với tuần qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 5,02 USD/ounce tương ứng 0,39% xuống 1.288,98 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

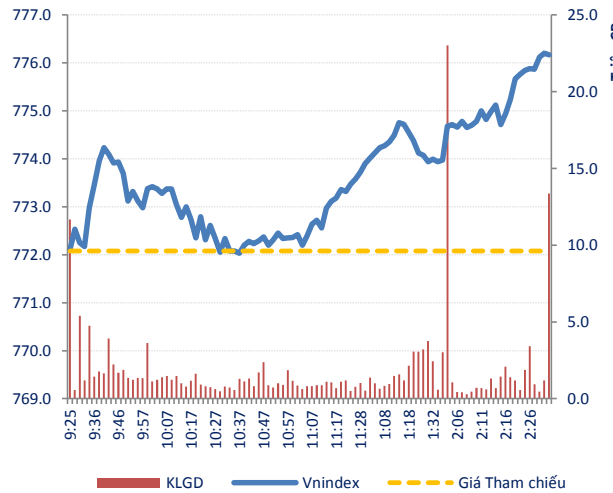
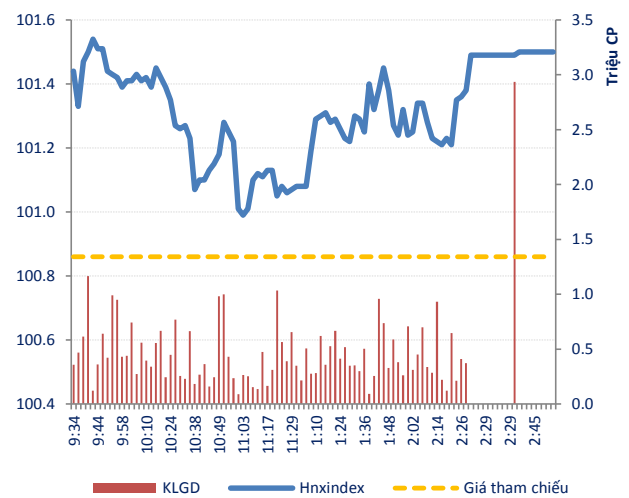
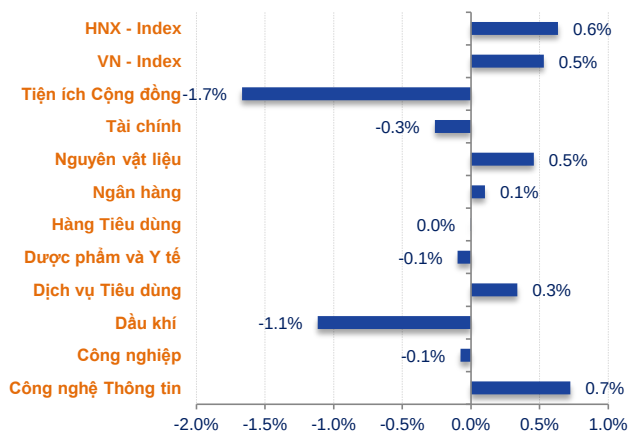
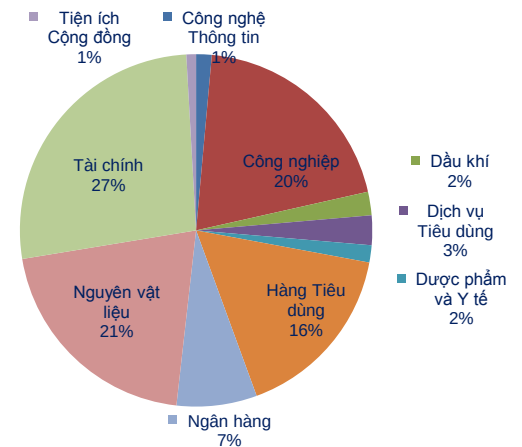
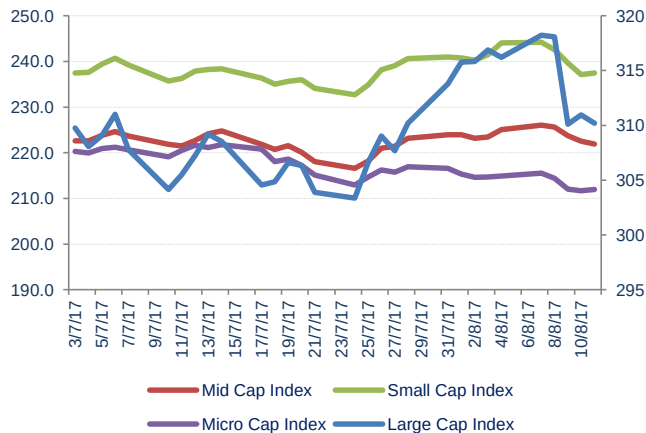
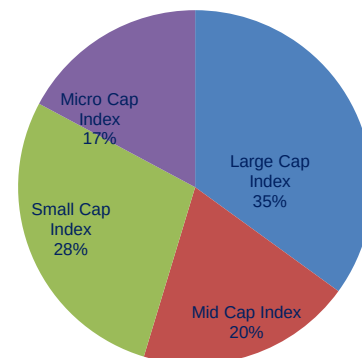
Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,16 điểm tương ứng 0,17% lên 93,15 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1810 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,2999 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 109,74 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent giảm 0,16 USD tương ứng 0,31% xuống 51,94 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,09 USD tương ứng với 0,18% xuống 48,73 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 11/8, chỉ số Dow Jones tăng 14,31 điểm tương ứng 0,07% lên 21.858,32 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 39,68 điểm tương ứng 0,64% lên 6.256,56 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 3,11 điểm tương ứng 0,13% lên 2.441,32 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	1,339,160	ITC	447,990
2	SCR	220,000	FIT	392,620
3	DHG	206,610	SSI	316,120
4	ITA	171,620	CTG	220,000
5	VCI	136,160	HAG	188,320

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	DXP	245,600	IVS	287,200
2	DNP	100,000	PVS	153,400
3	KVC	64,500	VE9	143,920
4	VGS	56,700	VCG	108,800
5	KLF	30,000	VIX	100,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
TSC	6.95	6.47	↓ -6.91%	12,963,320
OGC	2.62	2.80	↑ 6.87%	12,483,000
FIT	9.96	10.40	↑ 4.42%	9,583,270
HAR	13.30	13.45	↑ 1.13%	9,452,390
HPG	32.70	34.00	↑ 3.98%	8,513,140

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KLF	3.40	3.60	↑ 5.88%	6,590,193
SHB	7.80	8.00	↑ 2.56%	3,868,429
PVX	2.60	2.70	↑ 3.85%	3,335,810
SHN	9.90	10.30	↑ 4.04%	2,995,520
VE9	13.30	14.60	↑ 9.77%	2,288,238

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KPF	6.00	6.42	0.42	↑ 7.00%
ATG	4.00	4.28	0.28	↑ 7.00%
CIG	2.86	3.06	0.20	↑ 6.99%
IJC	12.90	13.80	0.90	↑ 6.98%
BTT	32.26	34.50	2.24	↑ 6.93%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SDE	4.00	4.40	0.40	↑ 10.00%
PCE	11.00	12.10	1.10	↑ 10.00%
SGC	62.10	68.30	6.20	↑ 9.98%
TH1	10.10	11.10	1.00	↑ 9.90%
STP	6.10	6.70	0.60	↑ 9.84%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TSC	6.95	6.47	-0.48	↓ -6.91%
HAI	18.15	16.90	-1.25	↓ -6.89%
QBS	11.65	10.85	-0.80	↓ -6.87%
EVG	11.00	10.25	-0.75	↓ -6.82%
SII	21.60	20.15	-1.45	↓ -6.71%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TXM	12.00	10.80	-1.20	↓ -10.00%
TSB	13.00	11.70	-1.30	↓ -10.00%
NST	13.00	11.70	-1.30	↓ -10.00%
CVN	8.00	7.20	-0.80	↓ -10.00%
TV3	34.10	30.70	-3.40	↓ -9.97%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
TSC	12,963,320	-1.0%	(128)	-	0.6
OGC	12,483,000	3250.0%	(1,775)	-	2.3
FIT	9,583,270	3.7%	548	19.0	0.9
HAR	9,452,390	-0.1%	(8)	-	1.3
HPG	8,513,140	34.2%	5,515	6.2	1.9

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KLF	6,590,193	1.1%	121	29.9	0.3
SHB	3,868,429	8.8%	1,085	7.4	0.6
PVX	3,335,810	0.3%	25	106.6	0.9
SHN	2,995,520	7.0%	1,025	10.0	0.9
VE9	2,288,238	53.8%	6,409	2.3	0.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KPF	↑ 7.0%	3.0%	315	20.4	0.6
ATG	↑ 7.0%	1.5%	158	27.2	0.4
CIG	↑ 7.0%	1.5%	106	28.8	0.5
IJC	↑ 7.0%	9.7%	804	17.2	1.2
BTT	↑ 6.9%	10.1%	2,303	15.0	1.2

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SDE	↑ 10.0%	-9.2%	(530)	-	0.8
PCE	↑ 10.0%	12.6%	2,052	5.9	0.8
SGC	↑ 10.0%	30.6%	4,726	14.5	4.7
TH1	↑ 9.9%	-175.2%	(9,754)	-	3.1
STP	↑ 9.8%	-1.0%	(189)	-	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	1,339,160	34.2%	5,515	6.2	1.9
SCR	220,000	6.3%	891	12.6	0.8
DHG	206,610	26.6%	5,837	19.5	5.3
ITA	171,620	0.5%	52	81.4	0.4
VCI	136,160	37.0%	4,653	12.9	3.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
DXP	245,600	8.3%	993	14.4	1.1
DNP	100,000	17.8%	2,782	9.4	2.2
KVC	64,500	3.6%	385	9.9	0.4
VGS	56,700	9.7%	1,537	6.2	0.6
KLF	30,000	1.1%	121	29.9	0.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	217,265	44.1%	7,053	21.2	8.9
SAB	156,473	32.3%	6,940	35.2	11.5
VCB	135,456	15.3%	2,120	17.8	2.6
GAS	118,245	19.3%	4,201	14.7	3.0
VIC	114,740	4.8%	783	55.6	4.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	25,338	11.5%	1,666	15.4	1.7
VCS	14,840	59.4%	11,920	15.6	5.6
VCG	9,055	7.3%	1,235	16.6	1.5
SHB	8,954	8.8%	1,085	7.4	0.6
VGC	7,985	12.8%	2,018	9.3	1.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
QCG	5.23	6.2%	900	20.2	1.2
DTA	5.08	0.2%	13	534.6	0.7
PNC	4.09	-3.6%	(347)	-	1.3
SII	3.76	-0.4%	(92)	-	1.3
CMX	3.53	-104.3%	(3,296)	-	1.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NDF	3.89	-5.5%	(559)	-	1.4
OCH	3.75	-8.1%	(447)	-	1.8
PVL	3.44	2.1%	132	25.8	0.5
KSQ	3.29	0.8%	82	34.2	0.3
SHS	2.84	17.4%	1,988	8.2	1.3



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
